

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 – 2030; trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1326/TTr-SKHCHN ngày 12/6/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

a) Đưa năng suất trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, thông qua việc ứng dụng các thành tựu mới của khoa học, công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp trong nghiên cứu, đổi mới, chuyển giao và ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất; xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, kế hoạch nâng cao năng suất lao động, năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Phân đầu đạt mức tăng năng suất lao động bình quân hàng năm từ 7,5% trở lên trong giai đoạn 2025 - 2030.

b) Tăng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của tỉnh, phân đầu đạt khoảng 55% vào năm 2030.

c) Có khoảng 05 - 10 doanh nghiệp của Tỉnh xây dựng và triển khai các dự án, mô hình điểm áp dụng các giải pháp về cải tiến năng suất, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất.

d) Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hướng nghiệp về năng suất tại 01 - 02 trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; hình thành

01 - 02 câu lạc bộ cải tiến năng suất cho sinh viên tại các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm gắn kết chặt chẽ hoạt động nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng, thực hành về năng suất với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường lao động.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Rà soát, hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lồng ghép với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án của các ngành, lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

b) Triển khai, áp dụng bộ chỉ tiêu đo lường năng suất gắn với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương khi được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố áp dụng.

c) Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu về năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để chia sẻ thông tin, dữ liệu về ứng dụng các tiến bộ công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến, chuyên gia năng suất, năng suất quốc gia, năng suất doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

### **2. Phát triển các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, đào tạo và các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất**

#### ***2.1. Xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu về năng suất***

a) Khảo sát, đánh giá các yếu tố tác động nâng cao năng suất; đề xuất các giải pháp nâng cao năng suất trong từng ngành, lĩnh vực cụ thể trên địa bàn tỉnh để xác định các ngành, nhóm ngành ưu tiên thúc đẩy năng suất lao động của Tỉnh, gắn với phát triển kinh tế vùng và liên kết vùng.

b) Khảo sát, tính toán chỉ tiêu năng suất các yếu tố tổng hợp TFP. Đánh giá mức độ tăng trưởng, các yếu tố tác động đến chỉ tiêu TFP; đề xuất các giải pháp để nâng cao năng suất của các ngành, lĩnh vực cụ thể của nền kinh tế, các giải pháp để tăng cường đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế GRDP của Tỉnh.

c) Tổ chức triển khai, áp dụng hệ thống quản lý theo Bộ Tiêu chuẩn ISO 56000 về quản lý đổi mới sáng tạo, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất trong lĩnh vực chuyên ngành (*năng suất dịch vụ công, năng suất xanh, năng suất bền vững*).

d) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nghiên cứu, triển khai các mô hình cải tiến, chuyển đổi số để cải thiện năng suất ở khu vực công, trong các ngành, lĩnh vực.

#### ***2.2. Triển khai các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng suất***

a) Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về năng suất, chương trình hướng nghiệp tại một số trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của doanh nghiệp, khu công nghiệp; hình thành các câu lạc bộ cải tiến năng suất cho sinh viên; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về năng suất trong khối sinh viên các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực theo hướng đào tạo thực hành, mô phỏng về cải tiến năng suất.

c) Tổ chức các chương trình, khóa đào tạo về các giải pháp nâng cao năng suất, chuyển đổi số, sản xuất thông minh, giao thông thông minh, đô thị thông minh, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

### ***2.3. Nâng cao năng lực các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất***

a) Hình thành, phát triển mạng lưới hỗ trợ hoạt động năng suất ở địa phương gắn kết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức tư vấn trong và ngoài tỉnh. Tổ chức hoạt động hợp tác, kết nối giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cung cấp giải pháp công nghệ, công nghệ thông tin tham gia vào các dự án điểm về cải tiến năng suất trong các ngành, lĩnh vực.

b) Tăng cường năng lực của các tổ chức nghiên cứu về năng suất để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất thông qua các chương trình, dự án của Tổ chức Năng suất Châu Á (APO).

## **3. Đẩy mạnh việc áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ nâng cao năng suất trong doanh nghiệp**

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất thông qua việc gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình, đề án của các ngành, lĩnh vực đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

Các chương trình, đề án khoa học và công nghệ, cụ thể: Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số; Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế...

## **4. Triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và hợp tác về năng suất**

a) Xây dựng chương trình truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất, cải tiến năng suất, các kinh nghiệm điển hình cải tiến năng suất. Tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có đóng góp đối với hoạt động năng suất, vào hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Tỉnh.

b) Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, tham gia Diễn đàn năng suất quốc gia với sự tham gia của các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp của Tỉnh.

c) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất, đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất với các tổ chức quốc tế (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Ngân hàng Thế Giới, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), Tổ chức năng suất châu Á (APO)...

### **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành; nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán ngân sách hàng năm và quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai Kế hoạch; chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch; lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch với các chương trình, đề án khoa học và công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch thuộc chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý phù hợp với định hướng nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Sở Tài chính**

a) Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, dự toán do các sở, ngành xây dựng, tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

#### **3. Các sở, ban, ngành và địa phương; các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh**

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được phân công trong Kế hoạch; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch thuộc chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý phù hợp với định hướng nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

b) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

#### **4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh**

a) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, giới thiệu, hướng dẫn, đề cử doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia Kế hoạch này. Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai nội dung Kế hoạch này.

b) Chủ động nắm bắt nhu cầu, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tăng năng suất lao động, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, hỗ trợ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Khoa học và Công nghệ*) để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

##### **Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban TCDLCLQG;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Thống kê tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.th470

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hoàng Tuấn**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TỔNG THỂ NÂNG CAO NĂNG SUẤT**  
**DỰA TRÊN NỀN TẢNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Kế hoạch số:        /KH-UBND ngày    /6/2025 của UBND tỉnh)

| STT      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đơn vị chủ trì                   | Đơn vị phối hợp                                                                       | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| <b>I</b> | <b>Rà soát, hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</b>                                                                                                                                                                |                                  |                                                                                       |                     |         |
| <b>1</b> | Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lồng ghép với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án của các ngành, lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh | Các sở, ban, ngành và địa phương |                                                                                       |                     |         |
| 1.1      | Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi                                                                                                                              | Sở Khoa học và Công nghệ         | Các sở, ban, ngành và địa phương, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh | Tháng 12/2025       |         |

| STT  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Đơn vị chủ trì                   | Đơn vị phối hợp                                            | Thời gian thực hiện | Ghi chú                                              |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------|
| 2    | Triển khai, áp dụng bộ chỉ tiêu đo lường năng suất gắn với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương                                                                                                                                                                                           | Các sở, ban, ngành và địa phương |                                                            | Thường xuyên        | Sau khi được Bộ Khoa học và Công nghệ công hướng dẫn |
| 3    | Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu về năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để chia sẻ thông tin, dữ liệu về ứng dụng các tiến bộ công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến, chuyên gia năng suất, năng suất quốc gia, năng suất doanh nghiệp | Các sở, ban, ngành và địa phương |                                                            | Thường xuyên        |                                                      |
| II   | Phát triển các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, đào tạo và các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất                                                                                                                                                                                                                        |                                  |                                                            |                     |                                                      |
| II.1 | Xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu về năng suất                                                                                                                                                                                                                                                             |                                  |                                                            |                     |                                                      |
| 1    | Khảo sát, đánh giá các yếu tố tác động nâng cao năng suất; đề xuất các giải pháp nâng cao năng suất trong từng ngành, lĩnh vực cụ thể trên địa bàn tỉnh để xác định các ngành, nhóm ngành ưu tiên thúc đẩy năng suất lao động của Tỉnh, gắn với phát triển kinh tế vùng và liên kết vùng.                             | Chi cục Thống kê tỉnh            | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và địa phương | 2026-2030           |                                                      |
| 2    | Khảo sát, tính toán chỉ tiêu năng suất các yếu tố tổng hợp TFP. Đánh giá mức độ tăng trưởng, các yếu tố tác động đến chỉ tiêu TFP; đề xuất các giải pháp để nâng cao năng suất của các ngành, lĩnh vực cụ thể của nền kinh tế, các giải pháp để tăng cường đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế GRDP của Tỉnh     | Chi cục Thống kê tỉnh            | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và địa phương | 2026-2030           |                                                      |

| STT | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Đơn vị chủ trì                                             | Đơn vị phối hợp                                        | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| 3   | Tổ chức triển khai, áp dụng hệ thống quản lý theo Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 về quản lý đổi mới sáng tạo, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất trong lĩnh vực chuyên ngành (năng suất dịch vụ công, năng suất xanh, năng suất bền vững)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và địa phương |                                                        | 2026-2030           |         |
| 4   | Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nghiên cứu, triển khai các mô hình cải tiến, chuyển đổi số để cải thiện năng suất ở khu vực công, trong các ngành, lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Các sở, ban, ngành, địa phương; đơn vị liên quan           |                                                        | 2026-2030           |         |
| 4.1 | Ứng dụng công nghệ trong ngành xây dựng: Thúc đẩy áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong thiết kế, quản lý và thi công các dự án xây dựng, đặc biệt là các công trình công cộng; Khuyến khích sử dụng vật liệu xây dựng mới, thân thiện với môi trường và công nghệ xây dựng tiên tiến; Triển khai hệ thống quản lý đô thị thông minh; ứng dụng công nghệ GIS trong công tác quy hoạch và quản lý phát triển không gian đô thị; Phát triển, cập nhật và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu số về quy hoạch và xây dựng nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng | Sở Xây dựng                                                | Các sở, ban, ngành và địa phương; các đơn vị liên quan | 2025-2030           |         |
| 4.2 | Nghiên cứu, triển khai các mô hình cải tiến, nâng cao năng suất, chất lượng và chuyển đổi số tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo  | Các sở, ban, ngành và địa phương; các đơn vị liên quan | 2026-2030           |         |

| STT         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Đơn vị chủ trì                                                   | Đơn vị phối hợp                                                                | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| <b>II.2</b> | <b><i>Triển khai các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng suất</i></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                  |                                                                                |                     |         |
| 1           | Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về năng suất, chương trình hướng nghiệp tại một số trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của doanh nghiệp, khu công nghiệp; hình thành các câu lạc bộ cải tiến năng suất cho sinh viên; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về năng suất trong khối sinh viên các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh | Các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan               | 2026-2030           |         |
| 2           | Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực theo hướng đào tạo thực hành, mô phỏng về cải tiến năng suất                                                                                                                                                                                                                                                                              | Các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh | Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan | 2026-2030           |         |
| 3           | Tổ chức các chương trình, khóa đào tạo về các giải pháp nâng cao năng suất, chuyển đổi số, sản xuất thông minh, giao thông thông minh, đô thị thông minh, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư                                                                                                                                                                        | Sở Khoa học và Công nghệ                                         | Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan                             | 2025-2030           |         |
| <b>II.3</b> | <b><i>Nâng cao năng lực các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất</i></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                  |                                                                                |                     |         |
| 1           | Hình thành, phát triển mạng lưới hỗ trợ hoạt động năng suất ở địa phương gắn kết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức tư vấn trong và ngoài tỉnh. Tổ chức hoạt động hợp tác, kết nối giữa các tổ chức, cá                                                                                                                                                                       | Sở Khoa học và Công nghệ                                         | Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan                             | 2026-2030           |         |

| STT        | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đơn vị chủ trì                   | Đơn vị phối hợp                                                           | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
|            | nhân, doanh nghiệp cung cấp giải pháp công nghệ, công nghệ thông tin tham gia vào các dự án điểm về cải tiến năng suất trong các ngành, lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                  |                                                                           |                     |         |
| 2          | Tăng cường năng lực của các tổ chức nghiên cứu về năng suất để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất thông qua các chương trình, dự án của Tổ chức Năng suất Châu Á (APO)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sở Khoa học và Công nghệ         | Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan                        | 2026-2030           |         |
| <b>III</b> | <b>Đẩy mạnh việc áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ nâng cao năng suất trong doanh nghiệp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                  |                                                                           |                     |         |
| <b>1</b>   | Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng thông qua việc gắn kết chặt chẽ với các chương trình, đề án khoa học và công nghệ đang triển khai trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Các sở, ban, ngành và địa phương |                                                                           |                     |         |
| 1.1        | Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số; Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Đề án Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế | Sở Khoa học và Công nghệ         | Các sở, ban, ngành và địa phương; các đơn vị có liên quan và doanh nghiệp | 2025-2030           |         |
| <b>IV</b>  | <b>Triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và hợp tác về năng suất</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                  |                                                                           |                     |         |

| STT | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đơn vị chủ trì                                                                                              | Đơn vị phối hợp                       | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------|---------|
| 1   | Xây dựng chương trình truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất, cải tiến năng suất, các kinh nghiệm điển hình cải tiến năng suất. Tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có đóng góp đối với hoạt động năng suất, vào hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Tỉnh.                                                         | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành và địa phương                                                  | Các đơn vị có liên quan; doanh nghiệp | Hàng năm            |         |
| 2   | Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, tham gia Diễn đàn năng suất quốc gia với sự tham gia của các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp của Tỉnh                                                                                                                                                                                              | Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, và địa phương; các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp | Các đơn vị có liên quan               | Thường xuyên        |         |
| 3   | Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất, đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất với các tổ chức quốc tế (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Ngân hàng Thế Giới, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), Tổ chức năng suất châu Á (APO)... | Sở Khoa học và Công nghệ; doanh nghiệp                                                                      | Các sở, ban, ngành và địa phương      | Hàng năm            |         |